

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2020**

Kính thưa các Quý vị cổ đông !

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ban hành ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần LICOI 13 - Nền móng Xây dựng;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần LICOI 13 - Nền móng Xây dựng trân trọng báo cáo với toàn thể quý vị cổ đông về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2019 theo những nội dung cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019

Căn cứ Nghị quyết số 292/NQ-LICOI13-FC-ĐHĐCĐ ngày 23/03/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. Thực hiện chức năng, quyền hạn của mình, Ban kiểm soát đã triển khai các nhiệm vụ sau:

- Giám sát thực hiện các nội dung Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2019;
- Thẩm định báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, báo cáo tài chính năm 2019;
- Thực hiện trách nhiệm giám sát, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản trị, điều hành các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh.

Kết quả cụ thể như sau:

1. Tình hình thực hiện các nội dung Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2019

1.1 Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	TH/ KH (%)
1	Giá trị sản lượng	1.300.000	1.097.077	84,4
2	Doanh thu xây lắp	1.150.000	1.190.622	104
3	Thu hồi vốn	1.160.000	1.159.000	100
4	Lợi nhuận trước thuế	18.500	19.160	104
5	Khấu hao thiết bị	10.200	10.125	99
6	Đầu tư phát triển sản xuất	70.000	50.055	71,5

1.2 Thực hiện các nội dung khác theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2019:

- Đại hội đồng cổ đông năm 2019 đã quyết định thông qua mức chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là **300 triệu đồng** được hạch toán chi phí sản xuất phù hợp với quy định của pháp luật.

- Theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán TTP là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty mẹ, thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

- Các chương trình mục tiêu khác.

* Về thực hiện công tác đầu tư, căn cứ danh mục đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua cụ thể như sau:

- Kế hoạch đầu tư tài chính: 70 tỷ đồng thực hiện: 43,55 tỷ đồng.

- Đầu tư thiết bị thực hiện 6,5 tỷ đồng.

* Về chủ trương tăng vốn điều lệ từ 105 tỷ đồng lên 160 tỷ đồng: Tháng 6/2019, HĐQT thực hiện theo ủy quyền của ĐHĐCĐ thông báo/ phát hành phương án tăng vốn điều lệ từ 105 tỷ đồng lên 160 tỷ đồng. Tuy nhiên trong năm 2019 phương án thực hiện không thành công.

2. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2019

2.1. Tóm tắt báo cáo tài chính năm 2019:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: Đồng

TÀI SẢN	MÃ SỐ	CUỐI NĂM	ĐẦU NĂM
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	947.229.328.209	962.182.761.662
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	2.201.854.456	9.636.694.550
1. Tiền	111	2.201.854.456	9.636.694.550
III. Các khoản phải thu	130	768.740.743.201	615.044.735.730
1. Phải thu của khách hàng	131	506.980.591.174	411.256.330.569
2. Trả trước cho người bán	132	53.478.352.960	93.064.167.745
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	135.527.423.267	84.974.000.000
4. Các khoản phải thu khác	138	72.754.375.799	25.750.237.416
5. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi (*)	139		
IV. Hàng tồn kho	140	175.944.568.461	337.296.051.901
1. Hàng tồn kho	141	175.944.568.461	337.296.051.901
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	342.162.091	205.279.481
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	342.162.091	205.279.481
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200	92.630.219.385	114.090.935.625



CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI13 - NỀN MÓNG XÂY DỰNG

🏠 Tòa nhà LICOGI13 - Đường Khuất Duy Tiến - Phường Nhân Chính - Quận Thanh Xuân - Thành phố Hà Nội

☎ (84-24) 3553 7509 🌐 www.licogi13fc.com.vn ✉ licogi13fc@gmail.com

I. Phải thu dài hạn khác		1.966.646.000	24.502.453.500
II. Tài sản cố định	220	47.261.865.114	51.391.380.803
1. Tài sản cố định hữu hình	221	38.949.275.390	46.787.944.325
- Nguyên giá	222	129.629.115.517	130.223.889.254
- Giá trị hao mòn lũy kế(*)	223	-90.679.840.127	-83.435.944.929
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	7.869.066.124	4.159.912.878
- Nguyên giá	225	8.742.414.545	4.159.912.878
- Giá trị hao mòn lũy kế(*)	226	-873.348.421	-273.541.667
IV. Tài sản dở dang dài hạn	230	11.156.574.635	7.291.047.037
V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	260	28.466.666.667	28.266.666.667
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết			
VI. Tài sản dài hạn khác		3.778.466.969	2.639.387.618
2. Chi phí trả trước dài hạn	261		
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn			
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	1.039.859.547.594	1.076.273.697.287
NGUỒN VỐN	MÃ SỐ		
A. NỢ PHẢI TRẢ		906.837.021.283	950.955.826.144
I. Nợ ngắn hạn	310	898.292.789.968	943.200.250.532
1. Phải trả người bán ngắn hạn	312	322.295.561.230	385.103.822.855
2. Người mua trả tiền trước	313	37.556.577.182	106.156.140.095
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	4.771.275.097	3.376.427.043
4. Phải trả công nhân viên	315	51.257.444.064	91.056.577.407
5. Chi phí phải trả	316	32.147.546.733	882.593.954
6. Các khoản phải trả, phải nộp khác	319	8.103.768.673	4.227.304.264
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	441.826.037.488	350.290.938.312
8. Doanh thu chưa thực hiện			
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn			1.899.938.050
10. Quỹ khen thưởng phúc lợi	323	334.579.501	206.508.552
II. Nợ dài hạn	330	8.544.231.315	7.755.575.612
1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	334	5.567.597.265	7.755.575.612
2. Dự phòng phải trả dài hạn	342	2.976.634.050	
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	133.022.526.311	125.317.871.143
I. Vốn chủ sở hữu	410	133.022.526.311	125.317.871.143
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	105.000.000.000	105.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	2.250.000.000	2.250.000.000
3. Quỹ đầu tư phát triển	417	9.325.546.673	7.276.033.824
4. Lợi nhuận chưa phân phối	420	16.446.979.638	10.791.837.319
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	1.039.859.547.594	1.076.273.697.287

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH

Đơn vị tính: Đồng

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	2019	2018
1. Doanh thuần bán hàng	10	1.190.621.844.444	874.941.447.075
2. Giá vốn hàng hóa	11	1.134.449.856.204	828.514.957.581
3. Lợi nhuận gộp	20	56.171.988.240	46.426.489.494
4. Lợi nhuận thuần từ HĐSXKD	30	18.208.378.764	17.637.416.865
5. Lợi nhuận khác		951.831.511	-164.097.101
6. Tổng lợi nhuận trước thuế	50	19.160.210.275	17.473.319.764
7. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	15.139.326.117	13.663.418.988

2.2 Kết quả thẩm định:

Báo cáo tài chính đã được Công ty TNHH Kiểm toán TTP kiểm toán với ý kiến chấp thuận toàn phần. Ban kiểm soát cũng đã thẩm định và xác nhận.

Báo cáo tài chính đã được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán của Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính, kết quả kinh doanh cũng như lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm tài chính 2019.

3. Báo cáo về hoạt động quản trị điều hành của HĐQT và ban Tổng giám đốc.

* Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm HĐQT đã tổ chức họp **08 lần** và tổ chức xin ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản/email **22 lần**, thông qua **07 Nghị quyết**. HĐQT đã ban hành **18 Quyết định** phê duyệt các phương án tổ chức thực hiện hợp đồng thi công xây lắp, đầu tư, thanh lý tài sản, Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT, các Nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đúng chức năng, quyền hạn, phù hợp quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động và các Quy chế quản lý của Công ty.

Trên cơ sở các Nghị quyết, Quyết định, thông báo của HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã triển khai công việc kịp thời và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

* Hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch: Năm 2019, Ban Tổng giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong việc tổ chức triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh và đã hoàn thành vượt mức kế hoạch các chỉ tiêu theo Nghị quyết của Đại hội. Giá trị doanh thu đạt 104% kế hoạch; Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế đạt 104 % kế hoạch.

- Công tác tài chính: Công tác thu hồi công nợ đạt 100 % kế hoạch; Tuy nhiên giá trị công nợ phải thu còn rất lớn: **506,980** tỷ đồng chiếm **4.83** lần vốn điều lệ. Trong năm Công

ty đã cân đối được nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, không có nợ quá hạn đối với các tổ chức tín dụng và đã thanh toán đầy đủ và đúng hạn thuế và BHXH.

- Công tác đầu tư thiết bị: Trong năm Ban TGD đã đầu tư một số thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh với giá trị: 6.5 tỷ đồng

- Công tác đầu tài chính: Đầu tư góp vốn vào Thủy điện Nậm Pàn: 16 tỷ đồng; góp vốn vào dự án Trà cổ 27,55 tỷ đồng

- Công tác nhân sự: Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quản lý điều hành trong năm 2019 và những năm tiếp theo. Ban tổng giám đốc đã bổ nhiệm một số vị trí chủ chốt của Ban TGD và các phòng ban để đáp công tác quản lý hiện tại của doanh nghiệp.

*** Nhận xét đánh giá tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2019.**

- Khả năng thanh toán hiện hành (*Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn*): 1,05 lần khả năng thanh toán nợ ngắn hạn của Công ty tại thời điểm này tốt.

- Khả năng thanh toán nhanh: **0,86** lần, theo đó khả năng thanh toán của Công ty phụ thuộc rất nhiều vào công tác nghiệm thu thanh toán hàng tồn kho còn tồn đọng.

- Hệ số tín dụng: **6,82** lần, Công ty không vay được bằng tín chấp với các tổ chức tín dụng, các khoản vay ngắn hạn bắt buộc phải có tài sản để thế chấp.

4. Một số kiến nghị:

- Trong năm tới công tác sản xuất kinh doanh vẫn tăng trưởng mạnh. Do vậy trong quá trình triển khai thi công các dự án, yêu cầu các phòng ban chức năng, chủ công trình phải nâng cao tinh thần trách nhiệm, đảm bảo an toàn lao động, kiểm soát chi phí hợp lệ. Đối với chi phí nhân công thuê ngoài cần kiểm tra, rà soát mã số thuế cá nhân, tránh sử dụng hồ sơ trùng lặp dẫn đến sai phạm trong kê khai, trong quá trình thanh kiểm tra sẽ phải loại chi phí và gây thiệt hại tới hiệu quả sản xuất của Công ty.

- Định kỳ 6 tháng đề nghị các phòng ban liên quan rà soát lại chi phí theo phương án giao khoán, kiểm kê, xác định giá trị dở dang, trích lập dự phòng những khối lượng, giá trị rủi ro dễ bị cắt giảm để phản ánh chính xác kết quả công trình theo phương án đã trình HĐQT phê duyệt.

- Một số công trình đã thi công xong khối lượng để dở dang nhiều năm, Ban TGD phải có biện pháp để nghiệm thu, quyết toán xác định lại kết quả công trình hoặc trích lập dự phòng đối với các công trình không thể nghiệm thu được.

5. Nhiệm vụ trọng tâm của Ban kiểm soát năm 2020:

Để hoàn thành nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông giao phó, kế hoạch hoạt động trong năm 2020 của Ban kiểm soát tập trung vào một số nhiệm vụ quan trọng, chủ yếu sau:

- Thường xuyên và định kỳ kiểm tra giám sát việc thực hiện, chấp hành các chính sách, chế độ quy định của Nhà nước, Điều lệ Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết, quyết định đã được HĐQT Công ty ban hành.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Ban kiểm soát trong công tác kiểm tra, giám sát công tác xây dựng kế hoạch kinh doanh quý, năm và báo cáo thực hiện các chỉ tiêu theo kế hoạch đã xây dựng, kiểm tra các hợp đồng giao khoán, quyết toán các công trình và báo cáo Hội đồng quản trị để công tác quản lý ngày hoàn thiện hơn.

- Thực hiện kiểm tra đột xuất khác theo yêu cầu của HĐQT hoặc cổ đông yêu cầu trong phạm vi chức năng của Ban kiểm soát được quy định.

Trên đây là báo cáo hoạt động của ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020. Kính trình Quý Cổ đông xem xét thông qua.

Kính chúc Quý vị cổ đông sức khỏe !

Xin trân trọng báo cáo!

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thị Thơm

